

Số: /KH-STP

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch 06/KH-TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCTNTC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác PCTNTC của Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Kế hoạch công tác PCTNTC của Sở là cơ sở để các phòng, đơn vị triển khai, tổ chức thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh với phương châm phòng ngừa là chính, tích cực phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, xử lý dứt điểm, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, các hành vi tham nhũng vặt (nếu có) trong thực hiện công tác PCTNTC.

- Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Sở; thường xuyên hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC nhằm phát hiện, kịp thời xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Công tác PCTNTC phải được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, bối cảnh, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC)

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTNLPTC¹. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Thường xuyên theo dõi đôn đốc, kiểm tra, xử lý các vi phạm (*nếu có*), từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích. Chấp hành nghiêm túc chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; nghiêm cấm sử dụng các phương tiện, ngân sách của tập thể vào việc riêng, vào hoạt động chung trái quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện công tác PCTNTC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

¹ nhất là Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 kết luận hội nghị lần thứ tư ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 05/9/2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 11/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên khoáng sản, các dự án sử dụng vốn đầu tư công và dự án không sử dụng vốn của Nhà nước.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC, kiểm soát chặt chẽ công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trong thực thi công vụ; ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng những nhiều, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận có chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kỷ luật kỷ cương, xây dựng đội ngũ công chức làm công tác PCTNTC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

- Tham gia ý kiến, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến PCTNTC; thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến PCTNLPTC để góp phần hoàn thiện thể chế về công tác này trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm trong công tác tiếp công dân và xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTNLPTC; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNLPTC phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTNLPTC²; ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật

² - Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 kết luận hội nghị lần thứ tư ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức bảo vệ pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lợi ích của việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

- Về đối tượng tuyên truyền: công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan và Nhân dân.

- Về hình thức tuyên truyền: khai thác, sử dụng các hình thức truyền thông như tuyên truyền trên báo, đài, in ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị...; ngoài ra, căn cứ điều kiện, tình hình cụ thể để tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh; Cổng thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh... khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng, ngừa tham nhũng theo quy định, tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

4.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung công khai các nhóm lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực: việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn huy động hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thủ tục hành chính; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật...

Nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử: (1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác PCTNLPTC; (2) Quy hoạch công chức; thông tin luân chuyển điều động; việc bổ nhiệm công chức, viên chức; (3) Các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; các văn bản QPPL mới ban hành, các thông tin mới về pháp luật; các dự thảo văn bản QPPL lấy ý kiến; giải đáp pháp luật, các dữ liệu về quy hoạch, cơ

lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền.

n phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTNTC đến năm 2030; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Công ước của Liên hợp quốc về phòng chống tham nhũng.

- Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật PCTNLPTC; ý thức bảo vệ pháp luật PCTNLPTC; lợi ích của việc chấp hành pháp luật PCTNLPTC; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh.

chế chính sách liên quan đến lĩnh vực của Sở quản lý trên Cổng thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh; (4) Quyết định giải quyết khiếu nại; Kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước và thông tin về người tố cáo).

Hình thức công khai: ngoài hình thức công khai bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và pháp luật chuyên ngành (*phải lưu trữ tài liệu kiểm chứng để cung cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền khi có yêu cầu*), còn công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (*đối với nội dung phải công khai thì thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Giám đốc Sở gửi văn bản đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc công khai*) và Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định; trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

4.2. Xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Lãnh đạo Sở, thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo tiến hành rà soát sửa đổi, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; triển khai thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định. Đồng thời rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch và trên các lĩnh vực mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện việc kiểm tra về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện, chỉ đạo công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (*những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm*) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, nhất là Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (*trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật*); không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo Điều 30 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích theo Điều 31 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; giám sát thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích theo Điều 32 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác theo Điều 33 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát trong công tác PCTNLPTC đi đôi với xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTNLPTC có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, nắm vững chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Bộ phận tổ chức cán bộ có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở xây dựng, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, phòng, đơn vị thuộc Sở; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

4.5. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung theo quy định của Luật, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh; Triển khai kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ thường xuyên trong năm theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền trong xây dựng, triển khai kế hoạch xác minh, báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập theo chỉ đạo; xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của cơ quan, người có thẩm quyền đối với hành vi kê khai không trung thực (nếu có); yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện tốt việc giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm.

4.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và chấn chỉnh, khắc phục tư tưởng sợ sai, đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng của một bộ phận cán bộ, đảng viên

- Đăng tải thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Sở số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà.

- Thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; xử lý kịp thời công chức, viên chức thuộc quyền nếu có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, kéo dài thời gian giải quyết công việc, giải quyết không đúng quy định, không công bằng, không khách quan khi giải quyết công việc.

- Chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức có những biểu hiện làm việc “cầm chừng”, “phòng thủ”, “che chắn”, giữ an toàn, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai không dám làm.

4.7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu

- Lãnh đạo Sở, trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan mình.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt” ở cơ quan.

- Kịp thời cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật.

- Thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ tra trong kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trong cơ quan do mình quản lý mà không tự phát hiện.

4.8. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm triển khai, tham mưu triển khai các nội dung về công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; xây dựng vị trí việc làm trong phòng, đơn vị mình; thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính theo quy định.

- Đổi mới công nghệ trong quản lý: thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tham mưu, thực hiện việc tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của phòng, đơn vị mình; tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: tiếp tục thực hiện nghiêm túc, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và các chương trình, kế hoạch của tỉnh. Trong đó tập trung vào: (1) Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; (2) Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên; (3) Việc thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua cổng dịch vụ công; (4) Các dịch vụ thu, chi ngân sách Nhà nước, dịch vụ thu tiền điện, tiền nước, học phí, viện phí...

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng

5.1. Công tác tự kiểm tra

- Lãnh đạo Sở, thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc phòng, đơn vị, bộ phận trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý. Nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5.2. Công tác kiểm tra phát hiện tham nhũng

Tiến hành kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt và chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền. Chú trọng việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm nói chung đồng thời chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

5.3. Công tác giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 290-KL/TU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng theo quy định.

6. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong việc tuyên truyền, giáo dục thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân có liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chuyển đến. Phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ngoài các nhiệm vụ theo Kế hoạch này các phòng, đơn vị tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Phòng Công tác văn bản tham mưu cho Giám đốc Sở:

(1) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về: công tác cán bộ, tài chính, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, xây dựng, y tế, giáo dục và đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh để kịp thời bổ sung, hoàn thiện thể chế, khắc phục các sơ hở, bất cập trong cơ chế chính sách để bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(2) Chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(3) Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra, tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm cấp tỉnh ban hành; kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung toàn tỉnh.

(4) Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026**.

- Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật tham mưu cho Giám đốc Sở:

(1) Tham mưu Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC; theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật PCTNLPTC; tăng cường tập huấn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật PCTNLPTC; tham gia với các cơ quan có liên quan bồi dưỡng pháp luật PCTNLPTC cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật trên địa bàn tỉnh.

(2) Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**;

Báo cáo kết quả kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(3) Xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

- Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật; Phòng Công tác văn bản; Văn phòng Sở; Ban biên tập Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh, Cổng thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp (*theo chức năng, nhiệm vụ*) tham mưu cho Giám đốc Sở: Cập nhật thường xuyên, kịp thời các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; cập nhật, đăng tải thường xuyên các văn bản QPPL mới ban hành, các thông tin mới về pháp luật; các dự thảo văn bản QPPL lấy ý kiến; giải đáp pháp luật, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực của Sở quản lý trên Cổng TTĐT phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng TTĐT của Sở, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh.

- Văn phòng Sở tham mưu cho Giám đốc Sở:

(1) Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả thực hiện công khai, minh bạch năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(2) Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(3) Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(4) Báo cáo kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận tặng quà năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(5) Phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước tham mưu cho Giám đốc Sở:

(1) Xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả rà soát xung đột lợi ích năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026.**

(2) Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có

hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2026 **xong trước ngày 31/12/2025**; Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp năm 2026 **xong trước ngày 15/12/2026**.

- Phòng Bộ trợ tư pháp tham mưu cho Giám đốc Sở:

(1) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai các biện pháp tăng cường công khai, minh bạch, chống thất thoát trong đấu giá tài sản công.

(2) Phối hợp, cung cấp thông tin về các hợp đồng giao dịch bất động sản và giao dịch tài sản khác có liên quan.

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Bắc Ninh số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Bắc Ninh số 2, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 1, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2, Phòng Công chứng số 1 Bắc Ninh và Phòng Công chứng số 2 Bắc Ninh: Xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của đơn vị mình **xong trước ngày 31/12/2025**.

2. Lãnh đạo Sở phụ trách phòng, đơn vị/lĩnh vực có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch này; chịu trách nhiệm nếu phòng, đơn vị/lĩnh vực phụ trách không xây dựng, không tổ chức thực hiện, không báo cáo theo yêu cầu.

3. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp quán triệt, triển khai Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện các nội dung trong kế hoạch; báo cáo Giám đốc Sở (qua Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước) kết quả thực hiện để báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Giao Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLXLVPHC&BTNN.

GIÁM ĐỐC



Lưu Đình Thực